ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
*
Số 96-KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 20 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU, ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU, ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU và Kế hoạch này tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của biển, đảo và nhiệm vụ xây dựng, phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong thực hiện phương châm: Xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh là nhiệm vụ chiến lược của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị; là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân; bảo đảm đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của Nhà nước và sự tham gia có trách nhiệm của các chủ thể trong xã hội.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU phù hợp với điều kiện, tiềm năng, lợi thế và đặc thù của tỉnh; gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển

kinh tế - xã hội, tăng cường liên kết vùng, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt thường xuyên, sâu rộng, đúng định hướng; chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU và Kế hoạch này; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của biển, đảo và nhiệm vụ xây dựng, phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục về biển, đảo, chủ quyền quốc gia; lồng ghép phù hợp nội dung tuyên truyền, giáo dục về biển, đảo vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin, truyền thông và nền tảng số. Chủ động tham mưu định hướng thông tin, tuyên truyền; thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời định hướng trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến biển, đảo.

Tăng cường cung cấp thông tin chính thống; tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong bảo

vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới, biển, đảo; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc liên quan đến chủ quyền biển, đảo và lợi ích quốc gia - dân tộc.

Phát huy vai trò, tính chủ động, sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về biển; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

2. Tăng cường liên kết vùng, kết nối với các trung tâm kinh tế, cảng biển và thị trường

Chủ động tham gia và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách liên kết vùng; tăng cường hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố, nhất là các địa phương trên các hành lang kinh tế, các tuyến giao thông kết nối Lai Châu với các trung tâm kinh tế, cảng biển, cửa khẩu và thị trường lớn; từng bước nâng cao khả năng kết nối, lưu thông hàng hóa và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh. Gắn phát triển hạ tầng giao thông, logistics, dịch vụ cửa khẩu với phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm có lợi thế của tỉnh như chè, mắc ca, dược liệu, quế, cao su, lúa gạo, cây ăn quả và sản phẩm OCOP.

Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Lai Châu với các tỉnh, thành phố, trong đó có các địa phương ven biển; nghiên cứu hình thành các sản phẩm, tuyến du lịch liên vùng phù hợp, kết nối thế mạnh du lịch sinh thái, văn hóa, cộng đồng của Lai Châu với các trung tâm, thị trường du lịch trong nước; góp phần mở rộng thị trường khách du lịch, quảng bá hình ảnh và nâng cao hiệu quả phát triển du lịch của tỉnh.

3. Bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường, rừng đầu nguồn, nguồn nước, sông, suối và các lưu vực sông trên địa bàn tỉnh; chủ động phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm, hạn chế xói mòn, rửa trôi, sạt lở, bồi lắng lòng sông và suy thoái môi trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên nước; bảo vệ chất lượng nguồn nước và hệ sinh thái lưu vực sông, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và hệ sinh thái vùng hạ lưu,

thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, phòng ngừa và ứng phó với các loại hình thiên tai, rủi ro môi trường; góp phần bảo vệ hệ sinh thái sông, vùng cửa sông và môi trường biển, bảo đảm an ninh nguồn nước và phát triển bền vững.

4. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới, biển, đảo của Tổ quốc; góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân vững mạnh.

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc; chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, hoạt động chống phá, thông tin xấu độc và các nguy cơ ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch số 120-KH/TU và Kế hoạch này. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ban hành kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị hoàn thành trong tháng 8/2026; chủ động lãnh đạo, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện.

2. UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Phụ lục kèm theo Kế hoạch hoàn thành trong tháng 8/2026; lồng ghép các nhiệm vụ có liên quan vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, khả năng cân đối nguồn lực, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì định hướng công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU và Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của biển, đảo và nhiệm vụ xây dựng, phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch số 120-KH/TU và Kế hoạch này.

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp, tham mưu báo cáo thực hiện Nghị quyết theo quy định.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH
ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU

Tống Thanh Hải

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- UBND tỉnh;
- Các đảng bộ trực thuộc cơ sở và chi bộ;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.